

CHỦ ĐIỂM 5:

**BÉ THÍCH ĐI BẰNG PHƯƠNG TIỆN
GIAO THÔNG**

Thời gian thực hiện 5 tuần (Từ tuần 24/03 – 25/04/2025)

TUẦN 27;28: PHƯƠNG TIỆN VÀ QĐGT ĐƯỜNG BỘ, ĐƯỜNG SẮT

(Thời gian thực hiện 2 tuần từ ngày 24/03- 04/04/ 2025)

TUẦN 29: TÍN HIỆU ĐÈN GIAO THÔNG

(Thời gian thực hiện 1 tuần từ ngày 07/04- 11/04/ 2025)

TUẦN 30: PHƯƠNG TIỆN VÀ QĐGT THÔNG ĐƯỜNG THỦY

(Thời gian thực hiện 1 tuần từ ngày 14/04 - 18/04/ 2025)

TUẦN 31: PHƯƠNG TIỆN VÀ QĐGT ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG

(Thời gian thực hiện 1 tuần từ ngày 21/04 - 25/04/ 2025)

NGƯỜI THỰC HIỆN: *NGÔ THỊ DUNG*

HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC VỆ SINH – DINH DƯỠNG
CHỦ ĐỀ: BÉ THÍCH ĐI BẰNG PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG
(Thực hiện 5 tuần, từ ngày 24/3- 25/4/2025)

Nội dung	Mục đích yêu cầu	Tổ chức hoạt động	Kết quả
1. Tổ chức bữa ăn.	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết gọi tên các món ăn, nhận biết được mùi vị món ăn... - Biết các món được chế biến từ thực vật như : Rau, củ, quả - Cô hướng dẫn trẻ xếp bàn ghế giúp cô - Trẻ được cô gợi ý cho trẻ rửa tay, rửa mặt ở 1 số thao tác đơn giản trước khi vào bàn ăn - Cô đến động viên, và bón cho những trẻ ăn chậm - Có biện pháp phòng tránh trẻ hóc sặc - Hàng ngày trẻ được uống đầy đủ, nước sạch sẽ hợp vệ sinh - Nhắc nhở trẻ ở nhà biết mời mọi người trước khi ăn, khi ăn xúc gọn gàng, ăn xong lấy tăm mời mọi người 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ngồi theo nhóm, những trẻ ăn chậm cô cho ngồi 1 bàn để dễ chăm sóc trẻ - Cô cho trẻ xếp hàng để cô vệ sinh - Cô chuẩn bị đầy đủ khăn mặt, đĩa đựng cơm roi, bát, thìa, cốc uống nước, mặc tạp dề , đeo khẩu trang - Luôn luôn dịu dàng tạo không khí thoải mái giúp trẻ ăn ngon. - Nắm cách xử lý khi trẻ hóc hoặc sặc - Cốc cho trẻ uống theo nhu cầu , đảm bảo nước sạch 	
2. Tổ chức giấc ngủ	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết cất dép lên giá, trẻ biết giúp cô xếp gối ngay ngắn..... - Chỗ ngủ sạch sẽ yên tĩnh. âm áp . Ít ánh sáng khi trẻ ngủ - Trẻ ngủ thoải mái, có đủ sạp ngủ, chiếu , gối , chăn - Trẻ ngủ dậy biết cuộn chiếu, cất gối giúp cô 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi vệ sinh trước khi ngủ - Cô kể chuyện, ru cho trẻ ngủ - Khi trẻ ngủ cô theo dõi trẻ ngủ, để phát hiện những bất thường xảy ra trong khi trẻ ngủ - Cô nhắc và gợi ý trẻ cất đồ giúp cô 	
3. Tổ chức vệ sinh	<p>Vệ sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh cá nhân cô: - Cô giáo phải ăn mặc sạch sẽ, gọn gàng phù hợp thời tiết, móng tay, móng chân cắt ngắn, đeo khẩu trang khi chia thức ăn, khi ho, sổ mũi, viêm họng... - phải được khám sức khoẻ theo định kỳ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô giáo phải gương mẫu ở mọi lúc mọi nơi Phối hợp với trạm y tế để trực tiếp khám và theo dõi sức khỏe theo định kỳ - Lòng ghép giáo dục vệ sinh vào trong các giờ học và các hoạt động 	

	<p>- Vệ sinh cá nhân trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ phải có đầy đủ đồ dùng cá nhân riêng biệt, có ký hiệu riêng - 100% trẻ có ca cốc, bát, thìa, khăn mặt. - Trẻ sạch sẽ, biết gọi cô khi ưót bần, biết rửa tay, rửa mặt với sự giúp đỡ của cô, biết lau miệng uống nước <p>Khăn mặt của trẻ phải được ngâm giặt bằng xà phòng hàng ngày. Có đủ nước sạch cho trẻ dùng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức vệ sinh cho trẻ trước bữa ăn, sau khi trẻ đi vệ sinh, trước khi trả trẻ... Trao đổi với phụ huynh thường xuyên quan tâm động viên trẻ biết chấp nhận những yêu cầu của người lớn.. 	
	<p>- Vệ sinh môi trường nhóm lớp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Môi trường sạch sẽ thoáng mát. Sân trường các khu vực xung quanh lớp học phải được vệ sinh sạch sẽ. Tạo môi trường cây xanh bóng mát, xử lý rác thải, nước thải. Đồ chơi của trẻ phải sạch sẽ an toàn, cô giáo vệ sinh đồ dùng đồ chơi ít nhất 1tuần/ 1lần. Phòng học sạch sẽ khô thoáng, không ẩm ướt. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho trẻ lao động tự phục vụ, lao động vệ sinh môi trường nhóm lớp vào các buổi chiều thứ 6 hàng tuần . 	
<p>4. Tổ chức chăm sóc sức khỏe và an toàn.</p>	<p>a. chăm sóc sức khỏe</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Sức khỏe</i> - Cô chú ý giữ gìn sức khỏe của trẻ khi thời tiết chuyển mùa - Trẻ được khám sức khỏe lần 2 - 100% trẻ được cân đo theo dõi biểu đồ quý 3. - Trẻ khoẻ mạnh, chiều cao, cân nặng, phát triển bình thường. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô mặc ấm khi thời tiết lạnh , cởi bớt khi trời nắng nóng - Nhắc nhở phụ huynh chú ý khi thời tiết thay đổi. - Cô kết hợp với nhà trường , trạm y tế khám sức khỏe lần 2 cho trẻ. - Kết hợp y tế cân, đo, theo dõi biểu đồ quý 3. 	
	<p>b. Phòng và xử lý các bệnh thường gặp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phòng chống bệnh tiêu chảy, đau mắt, cảm cúm cho trẻ, viêm đường hô hấp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền với các bậc phụ huynh Phòng chống bệnh tiêu chảy, đau mắt, cảm cúm cho trẻ 	
	<p>c. Phát hiện sớm và chăm sóc trẻ bị ốm.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Quan tâm và luôn sát sao bên trẻ, khi phát hiện trẻ có biểu hiện ốm, bệnh thì báo cho nhân viên y tế để xử lý ban đầu, sau đó báo ngay cho phụ huynh để cho trẻ đi khám và theo dõi trẻ tại nhà. GV không nhận thuốc của phụ huynh gửi cho trẻ uống. 	
	<p>d. Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ăn đủ chất, hợp vệ sinh , thường xuyên tập luyện thể dục. 	

	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chơi cẩn thận không xô đẩy bạn. - Đảm bảo an toàn: Không để xảy ra tai nạn, thất lạc trẻ - Trẻ đến lớp vui vẻ, thích đến trường học, biết nói với cô và bố mẹ khi có dấu hiệu đau ốm. - Đảm bảo bầu không khí thân mật, cảm giác yên ổn - Trẻ khỏe mạnh, chiều cao, cân nặng, phát triển bình thường. - Trẻ biết chơi cẩn thận không xô đẩy bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ về các món ăn từ rau , củ quả tốt cho cơ thể , ăn nhiều rau , củ quả cung cấp các chất vitamin giúp cơ thể khỏe mạnh mắt sáng, đẹp da ... - Nhắc trẻ trong lúc chơi không xô đẩy bạn. - Làm tốt việc đón, trả trẻ. - Làm tốt công tác bao quát và quản lý trẻ. - Giáo dục trẻ ở nhà cũng như ở trường không được chơi gần ao hồ... 	
--	--	---	--

ĐÁNH GIÁ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ:

1 Tình hình sức khỏe :

- Trẻ khỏe mạnh, đi học đầy đủ chuyên cần, tuy nhiên vẫn còn có cháu ốm kéo dài như cháu.

2. Kỹ năng

- Trẻ có kỹ năng tự phục vụ tốt như: Tự lấy cốc, cất bát thìa khi ăn xong, cất ghế đúng nơi quy định.

- Biết lau khô tay sau khi rửa tay, biết cùng cô lấy và cất gối.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ
BÉ THÍCH ĐI BẰNG PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG
(Thực hiện 5 tuần, từ ngày 24/3- 25/4/2025)

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
1. Giáo dục phát triển thể chất		
<i>*GD dinh dưỡng sức khỏe</i>		
<p>1. Cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi:</p> <p>Trẻ trai: Cân nặng từ 9.9 đến 15.2 (kg) Chiều cao: Từ 80.9 đến 94.9 (cm)</p> <p>Trẻ gái: Cân nặng 9.4 đến 14.5 (kg) Chiều cao: Từ 79.9 đến 93.3 (cm)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi. - Tăng cường tập thể dục thể thao - Cung cấp đầy đủ chất dinh dưỡng cho trẻ - Cân đo theo dõi trẻ suy dinh dưỡng hàng tháng 	<ul style="list-style-type: none"> - Lòng ghép giáo dục trẻ giờ thể dục sáng, vệ sinh, giờ ăn, mọi lúc mọi nơi. - Trẻ sdd được cân đo theo dõi
<p>5. Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tập tự phục vụ: + Tập cho trẻ tự lấy thìa, tự xúc cơm, tự lấy nước để uống. + Tập cho trẻ lấy gối xếp gối trước khi ngủ. + Tập cho trẻ cất gối cùng cô sau khi ngủ dậy - Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức giờ giờ ăn, giờ ngủ - Tổ chức giờ chơi tập buổi chiều: - Hoạt động mọi lúc mọi nơi. + Tập cho trẻ tự lấy thìa, tự xúc cơm, tự lấy nước để uống. + Tập cho trẻ lấy gối xếp gối trước khi ngủ. + Tập cho trẻ cất gối cùng cô sau khi ngủ dậy .
<p>6. Trẻ chấp nhận: đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt. + Tập cho trẻ kỹ năng xếp dép ngay ngắn trước khi đi ngủ. + Tập cho trẻ kỹ năng tự mặc áo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức giờ chơi tập buổi chiều: - Hoạt động mọi lúc mọi nơi. - Trẻ mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt. + Tập cho trẻ kỹ năng xếp dép ngay ngắn trước khi đi ngủ.
<i>*Phát triển vận động</i>		
<p>10. Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi, chạy, bước.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tập đi, chạy: + Chạy đổi hướng 	<ul style="list-style-type: none"> - Chơi- tập có chủ định + Chạy đổi hướng + Hoạt động chơi: - Đạo chơi ngoài trời: Chơi tự do
<p>11. Trẻ thực hiện phối hợp tay- mắt trong vận động tung, ném, bắt.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tập tung, ném, bắt: + Ném bóng trúng đích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chơi- tập có chủ định + Ném bóng trúng đích. + Hoạt động chơi: - Chơi tập ở các góc - Đạo chơi ngoài trời: Chơi tự do

12. Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi trườn, bò để giữ được vật đặt trên lưng	- Tập bò, trườn : + Bò theo đường zích zắc	- Chơi- tập có chủ định + Bò theo đường zích zắc + Hoạt động chơi: - Chơi tập ở các góc - Đạo chơi ngoài trời: Chơi tự do
13. Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động.	- Tập nhún bật: + Tập đá bóng	- Chơi, tập có chủ định + Tập đá bóng + Hoạt động chơi: chơi ở các góc, chơi ngoài trời, chơi mọi lúc mọi nơi.
14. Trẻ thực hiện vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay- thực hiện “múa khéo”	- Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, rót, nhào, khuấy, đảo, vò xé	+ Hoạt động chơi: Chơi mọi lúc mọi nơi
15. Phối hợp cử động bàn tay ,ngón tay ,và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động .(nhào, vẽ, xâu)	- Cho trẻ sử dụng bộ búa cọc, búa babi. - Tập xâu, luồn dây. - Tập cầm bút tô, vẽ.	- Chơi- tập có chủ định: + Tập cầm bút tô,vẽ - Hoạt động chơi: + Chơi ,tập ở các góc: Chơi búa cọc, búa babi.Tập xâu, luồn dây + Chơi-tập buổi chiều: Tập cầm bút tô, vẽ.
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức		
20. Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa quả, con vật quen thuộc.	- Tên, đặc điểm nổi bật và công dụng của đồ dùng, phương tiện giao thông gần gũi. + Một số phương tiện giao thông	- HĐ chơi tập có chủ định: + Một số phương tiện giao thông NBTN: Xe đạp, xe máy. NBTN: Máy bay NBTN: Tàu thủy, thuyền buồm - Chơi tập ngoài trời: HĐCMTĐ (Quan sát: Xe đạp, xe máy, mũ bảo hiểm..) - Chơi tập buổi chiều: NBTN: Tàu hỏa
21. Trẻ chỉ/nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/ xanh theo yêu cầu	- Chọn đồ chơi màu xanh, đỏ, vàng	- HĐ chơi – tập có chủ định: + NBPB: Đèn xanh, đèn đỏ. - Chơi tập ở các góc: + Tô màu đèn giao thông - Hoạt động chơi ngoài trời: quan sát đèn giao thông.
24. Trẻ nhận biết được một số hình dạng.	Có khả năng nhận biết các hình: Hình tròn, hình vuông -	- HĐ chơi tập có chủ định: + Nhận biết hình tròn– hình vuông - Dạy trẻ mọi lúc mọi nơi
3. Giáo dục phát triển ngôn ngữ		
*Nghe hiểu lời nói		
31. Trẻ hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản: Trả lời được các câu	- Trẻ nghe và hiểu nội dung truyện + Vì sao thỏ cụt đuôi	- Chơi, tập có chủ định Truyện: + Vì sao thỏ cụt đuôi

hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật .	+Chuyến du lịch của chú gà trống choai	+ Chuyến du lịch của chú gà trống choai - Hoạt động chơi: Chơi-tập buổi chiều: Làm quen câu chuyện mới và ôn bài cũ. - Dạy trẻ mọi lúc mọi nơi
*Nghe nhắc lại		
33. Trẻ đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo	- Dạy trẻ đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng +Xe đạp + Con tàu + Con thuyền *Dạy trẻ nghe và đọc Ca dao đồng dao - Nu na nu nống - Mẹ em đi chợ đàng trong - Bà còng đi chợ trời mưa - Gánh gánh gồng gồng. - Công cha như núi thái sơn.	- Chơi-tập có chủ định: Thơ + Con tàu + Con thuyền + Hoạt động chơi: - Chơi, tập ở các góc(góc nghệ thuật) - Chơi- tập buổi chiều: Làm quen bài thơ: Xe đạp Làm quen bài mới và ôn bài cũ - Dạy trẻ mọi lúc mọi nơi + Dạy trẻ nghe và đọc Ca dao đồng dao
*Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp		
36. Trẻ nói to, đủ nghe, lễ phép.	-Trẻ sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn. + Dạy trẻ biết thưa cô, xin cô, cảm ơn cô.	- Dạy trẻ mọi lúc mọi nơi + Dạy trẻ biết thưa cô, xin cô, cảm ơn cô.
4. Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ		
40. Trẻ nhận biết được trạng thái xúc vui, buồn cảm, sợ hãi.	Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên	- Dạy trẻ mọi lúc mọi nơi + Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên
44. Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ.	+ Dạy trẻ kỹ năng đội mũ bảo hiểm	+ Hoạt động chơi: - Chơi- tập buổi chiều: Dạy trẻ kỹ năng đội mũ bảo hiểm - Mọi lúc mọi nơi
46. Trẻ thực hiện một số yêu cầu của người lớn.	- Dạy trẻ kỹ năng xếp ghế, xếp đồ dùng lên giá , kệ.	+ Hoạt động chơi: - Chơi tập các góc - Chơi- tập buổi chiều: Dạy trẻ kỹ năng xếp ghế, xếp đồ dùng lên giá , kệ. - Mọi lúc mọi nơi

<p>47. Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một số bài hát/ bản nhạc quen thuộc</p>	<p>- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ. DH: Em tập lái ô tô; Đoàn tàu nhỏ xíu +VD: Em tập lái ô tô Đoàn tàu nhỏ xíu +NH: Em đi qua ngã tư đường phố, bác đưa thư vui tính, em đi chơi thuyền, anh phi công ơi.... +TC:Tại ai tinh</p>	<p>- Chơi, tập có chủ định: +DH: Em tập lái ô tô; Đoàn tàu nhỏ xíu +VD: Em tập lái ô tô +NH: Em đi qua ngã tư đường phố, bác đưa thư vui tính, em đi chơi thuyền, anh phi công ơi.... +TC:Tại ai tinh + Hoạt động chơi: - chơi- tập buổi chiều(Làm quen các bài hát: Em tập lái ô tô; Em đi qua ngã tư đường phố, bác đưa thư vui tính, em đi chơi thuyền, anh phi công ơi.... - Mọi lúc mọi nơi</p>
<p>48. Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn,xé, xếp hình, xem tranh .</p>	<p>Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình. + Xếp ô tô,tàu hỏa + Xếp ngã tư đường phố + Tô màu đèn giao thông + Tô màu máy bay + Tô Màu ô tô + Tô màu mũ bảo hiểm + Nặn bánh xe</p>	<p>- Chơi-tập có chủ định: + Xếp ô tô. + Tô Màu ô tô + Tô màu mũ bảo hiểm + Tô màu máy bay + Nặn bánh xe - Hoạt động chơi: + Chơi ,tập ở các góc: + Xếp ngã tư đường phố; Xếp ô tô, tàu hỏa; Tô màu đèn giao thông;</p>